ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số : 319 /2004/QĐ-UB	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2004*

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về phê duyệt quy hoạch một số ngành nghề thương mại và dịch vụ trong lĩnh vực văn hóa-xã hội "nhạy cảm" dễ phát sinh tệ nạn xã hội trên địa bàn huyện Hóc Môn, giai đoạn 2004-2005.

****

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 ;

- Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-TW ngày 18 tháng 11 năm 2002 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2010 ;

- Căn cứ Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho thành phố Hồ Chí Minh ;

- Căn cứ Nghị định số 87/CP ngày 12 tháng 12 năm 1995 của Chính phủ về tăng cường quản lý các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa, đẩy mạnh bài trừ một số tệ nạn xã hội nghiêm trọng ;

- Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố : số 105/2002/QĐ-UB ngày 24 tháng 9 năm 2002 ban hành quy định về quản lý tổ chức và hoạt động khiêu vũ nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ; số 106/2002/QĐ-UB ngày 24 tháng 9 năm 2002 ban hành quy định về quản lý tổ chức và hoạt động karaoke nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ; số 05/2003/QĐ-UB ngày 06 tháng 01 năm 2003 ban hành quy định về quản lý tổ chức và hoạt động dịch vụ xoa bóp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ;

- Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn tại Tờ trình số 812/UB ngày 09 tháng 11 năm 2004; Tờ trình của Sở Văn hóa và Thông tin số 570/TT-SVHTT ngày 22 tháng 3 năm 2004 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay phê duyệt quy hoạch một số ngành nghề thương mại và dịch vụ trong lĩnh vực văn hóa - xã hội "nhạy cảm" dễ phát sinh tệ nạn xã hội trên địa bàn huyện Hóc Môn, giai đoạn 2004 - 2005, nội dung chi tiết kèm theo Quyết định này.

1.1- Dịch vụ khiêu vũ :

1.1.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 0 điểm

1.1.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được phép hoạt động : 0 điểm

b. Tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy phép hành nghề hoạt động khiêu vũ.

1.2- Dịch vụ karaoke :

1.2.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 39 điểm, gồm có :

+ Số điểm hoạt động ổn định : 35 điểm ;

+ Số điểm đã ngưng hoạt động : 04 điểm.

1.2.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được phép hoạt động : 59 điểm, gồm có:

+ Số điểm được tiếp tục hoạt động : 35 điểm ;

+ Số điểm cấp phép mới : 24 điểm.

b. Quy hoạch cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy phép hành nghề hoạt động dịch vụ karaoke gồm 24 điểm tại :

+ xã Thới Tam Thôn : 02 điểm ;

+ xã Đông Thạnh : 02 điểm ;

+ xã Bà Điểm : 03 điểm ;

+ xã Tân Thới Nhì : 03 điểm ;

+ xã Xuân Thới Sơn : 02 điểm ;

+ xã Tân Xuân : 04 điểm ;

+ xã Xuân Thới Thượng : 03 điểm ;

+ xã Tân Hiệp : 02 điểm ;

+ xã Nhị Bình : 03 điểm.

c. Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy phép hành nghề hoạt động dịch vụ karaoke : 04 điểm.

1.3 - Dịch vụ trò chơi điện tử :

1.3.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 62 điểm ;

1.3.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được tiếp tục hoạt động : 62 điểm.

b. Tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề dịch vụ trò chơi điện tử.

1.4 - Dịch vụ truy cập Internet :

1.4.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 63 điểm

1.4.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được tiếp tục hoạt động : 63 điểm

b. Tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề dịch vụ truy cập Internet.

1.5- Dịch vụ xoa bóp :

1.5.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 02 điểm

1.5.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được phép hoạt động : 08 điểm, gồm có:

+ Số điểm được tiếp tục hoạt động : 02 điểm ;

+ Số điểm cấp phép mới : 06 điểm.

b. Quy hoạch cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ xoa bóp gồm 06 điểm tại:

+ Thị trấn: 01 điểm ; xã Xuân Thới Đông: 01 điểm ; xã Trung Chánh : 02 điểm ;

+ xã Bà Điểm : 01 điểm ; xã Tân Thới Nhì : 01 điểm.

1.6- Dịch vụ nhà hàng ăn uống :

1.6.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 02 điểm (doanh nghiệp)

1.6.2- Quy hoạch :

a.Tổng số điểm được phép hoạt động : 19 điểm, gồm có:

+ Số điểm được tiếp tục hoạt động : 02 điểm ;

+ Số điểm cấp phép mới : 17 điểm.

b. Quy hoạch cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề dịch vụ nhà hàng ăn uống là doanh nghiệp gồm 17 điểm tại :

+ Thị trấn : 02 điểm ; xã Thới Tam Thôn: 01điểm ; xã Xuân Thới Sơn : 01 điểm ;

+ xã Tân Xuân : 01 điểm;

+ xã Trung Chánh : 05 điểm;

+ xã Xuân Thới Đông : 02 điểm;

+ xã Bà Điểm : 02 điểm ;

+ xã Tân Thới Nhì : 01 điểm ;

+ xã Tân Hiệp : 01 điểm ;

+ xã Nhị Bình : 01 điểm.

1.7.- Dịch vụ cà phê, giải khát :

1.7.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 674 điểm

1.7.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được tiếp tục hoạt động : 674 điểm

b. Tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề dịch vụ cà phê, giải khát.

1.8.- Dịch vụ ăn uống- giải khát- ca nhạc có kinh doanh rượu trên 30 độ :

1.8.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 0 điểm

1.8.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được phép hoạt động : 0 điểm

b. Tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề dịch vụ ăn uống- giải khát- ca nhạc có kinh doanh rượu trên 30 độ.

1.9- Dịch vụ lưu trú khách sạn :

1.9.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 08 điểm

1.9.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được phép hoạt động : 20 điểm, gồm có:

+ Số điểm được tiếp tục hoạt động : 08 điểm ;

+ Số điểm cấp phép mới : 12 điểm.

b. Quy hoạch cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề lưu trú khách sạn gồm 12 điểm tại :

+ Thị trấn : 01 điểm ;

+ xã Thới Tam Thôn : 01 điểm ;

+ xã Xuân Thới Đông : 02 điểm ;

+ xã Trung Chánh : 05 điểm ;

+ xã Bà Điểm : 02 điểm ;

+ xã Tân Thới Nhì : 01 điểm.

1.10.- Dịch vụ lưu trú nhà nghỉ, nhà trọ :

1.10.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 26 điểm

(gồm 01 doanh nghiệp và 25 hộ cá thể)

1.10.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được phép hoạt động : 45 điểm, gồm có:

+ Số điểm được tiếp tục hoạt động : 26 điểm ;

+ Số điểm cấp phép mới : 19 điểm.

b. Quy hoạch cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề dịch vụ lưu trú nhà nghỉ, nhà trọ gồm 19 điểm tại :

+ Thị trấn : 01 điểm ;

+ xã Thới Tam Thôn : 01điểm ;

+ xã Xuân Thới Sơn : 01 điểm ;

+ xã Tân Xuân : 02 điểm ;

+ xã Xuân Thới Đông : 04 điểm ;

+ xã Trung Chánh : 05 điểm ;

+ xã Bà Điểm : 02 điểm;

+ xã Tân Thới Nhì : 01 điểm ;

+ xã Tân Hiệp : 01 điểm ;

+ xã Nhị Bình : 01 điểm.

1.11.- Dịch vụ hớt tóc thanh nữ (hớt tóc nam có sử dụng thợ nữ):

1.11.1- Hiện trạng :

Tổng số điểm hiện có giấy phép hoạt động : 0 điểm

1.11.2- Quy hoạch :

a. Tổng số điểm được phép hoạt động : 0 điểm

b. Tạm ngưng cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề dịch vụ hớt tóc thanh nữ (hớt tóc nam có sử dụng thợ nữ).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Văn hóa và Thông tin, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Thương mại, Giám đốc Sở Du lịch, Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Công an thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân, tổ chức kinh doanh các ngành nghề nêu ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :
- Như điều 3
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực HĐND.TP
- Ủy ban nhân dân thành phố
- Ban Tư tưởng Văn hóa Thành ủy
- Ban Văn hóa Xã hội HĐND.TP
- ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố
- Các Đoàn thể thành phố
- Sở Văn hóa và Thông tin
- Ủy ban nhân dân các quận-huyện
- Báo, Đài thành phố
- VPHĐ-UB : Các PVP
- Các Tổ NCTH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Tài

- Lưu (VX/T)

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
****

Quy hoạch

Một số ngành nghề thương mại và
Dịch vụ trong lĩnh vực văn hóa - xã hội "NHẠY CẢM"Dễ phát sinh tệ nạn xã hội trên địa bàn huyện hóc môn, giai đoạn 2004-2005

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2004/QĐ-UB
ngày tháng 12 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố)